ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7 **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG: Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

 Số:  *Quận 7, ngày tháng năm*

**ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN**

BÁO CÁO CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

(quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm)

*(Kèm theo Văn bản số 2176/TTCP-C.IV ngày 15/8/2011 của Thanh tra Chính phủ)*

---------

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của nhà trường.

- Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

- Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng;

- Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng;

- Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

- Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của nhà trường;

- Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn;

- Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng;

- Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp;

- Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng;

 - Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập;

- Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong nhà trường do mình quản lý, phụ trách;

- Việc thực hiện cải cách hành chính;

- Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường;

- Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản;

- Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng (nếu có).

**3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng.**

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của nhà trường;

- Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra;

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương;

- Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác.

**4. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.**

- Công tác chỉ đạo, triển khai, cụ thể hoá, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong Chiến lược quốc gia và Kế hoạch thực thi Công ước.

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cụ thể mà bộ, ngành, địa phương đã đề ra trong kế hoạch của mình nhằm thực thi Chiến lược, Công ước.

**5. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về PCTN.**

- Các nội dung đã thực hiện nhằm nâng cao vai trò của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng;

- Những kết quả, đóng góp của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận, doanh nghiệp và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng;

- Các hoạt động hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng (nếu có).

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

**1. Đánh giá tình hình tham nhũng.**

- Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi nhà trường;

- So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước.

 **2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng.**

- Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trong nhà trường;

- So sánh hiệu quả công tác PCTN kỳ này với cùng kỳ năm trước;

- Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng;

- Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng.

+ Nêu cụ thể những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế của nhà trường trong công tác phòng, chống tham nhũng;

+ Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

3. Dự báo tình hình tham nhũng (Chỉ dự báo đối với báo cáo 6 tháng và báo cáo năm):

- Dự báo hiệu quả tác động của các giải pháp đang thực hiện và diễn biến tình hình tham nhũng (*khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất vi phạm.*..).

- Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều, cần phải tập trung các giải pháp phòng, ngừa và đấu tranh.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ (HOẶC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM) CỦA KỲ TIẾP THEO.

 Nêu những định hướng, mục tiêu cơ bản, những giải pháp, nhiệm vụ cụ thể trong công tác phòng, chống tham nhũng sẽ được tập trung thực hiện trong kỳ tiếp theo nhằm đạt được mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng đã đề ra.

*(Kỳ tiếp theo được hiểu như sau: Đối với Báo cáo Quý I là Quý II; đối với báo cáo 6 tháng là 6 tháng cuối năm, đối với báo cáo 9 tháng là Quý IV, đối với báo cáo năm là năm sau).*

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về PCTN (nếu phát hiện có sơ hở, bất cập);

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN (nếu có vướng mắc);

- Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh PCTN, khắc phục những khó khăn, vướng mắc;

- Các nội dung cụ thể khác cần kiến nghị, đề xuất./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…, ngày tháng năm***THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ***(ký tên, đóng dấu)* |